TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN LẠC** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2021/HS-ST
Ngày 25 tháng 11 năm 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC - TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bình Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Hồng Phúc

2. Ông Dương Quang Lương

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Mai –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên tòa: Bà Khổng Thị Phú Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy S (tên gọi khác: Nguyễn Văn S, Lợn), sinh ngày 07 tháng 9 năm 1988; Sinh trú quán: Thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1960 và bà Đỗ Thị A, sinh năm 1962; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1984 (đã ly hôn); con: Có 2 con lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017; tiền sự: Không; tiền án: Có 02 tiền án,tại bản án số 52/2014/HSST ngày 29/9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ra trại ngày 02/01/2016 (chưa được xóa án tích). Tại Bản án số: 294/2017/HSST ngày bị Tòa án nhân dân quận Long Biên,thành phố Hà Nội xử phạt 2 năm tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ra trại ngày 24/9/2019 (chưa được xóa án tích); nhân thân: Tại bản án số 13/2009/HSST ngày 21/04/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong ra trại ngày 12/11/2009 (đã xóa án tích); Bị cáo bị tạm giam từ ngày 01/10/2021 đến nay,(có mặt).

Bị hại:

1.Anh Trần Ngọc H, sinh năm 1997,(vắng mặt)

2/Chị Đỗ Thị Thu P, sinh năm 1994,(vắng mặt)

Đều trú tại: Thôn N 2, xã N, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 30/5/2021, Nguyễn Duy S mang theo người 01 chiếc túi bằng vải màu đen có dây đeo; trong túi có 01 chiếc đục chuôi làm bằng gỗ thân kim loại một mình đi bộ đến khu vực xã N, huyện Y, mục đích xem có nhà ai sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi đi đến khu vực ngã ba thuộc thôn N 2, xã N, quan sát thấy nhà anh Trần Ngọc H, sinh năm 1997 điện sáng nhưng không có người ở nhà, sung quanh không thấy có người, S đi đến bờ tường rào phía bên trái nhà anh H, trèo tường vào bên trong. Sau đó đi theo cầu thang lên tầng hai, vào phòng ngủ của anh H tìm tài sản trộm cắp. Quan sát thấy đầu giường ngủ, anh H để 01 chiếc ví da màu đen, S cầm ví lên kiểm tra thấy có số tiền 576.000đ, liền lấy toàn bộ số tiền giấu vào túi quần phía sau bên phải và để ví lại vị trí cũ. Sau đó, quay lại phía bàn trang điểm, phát hiện trên mặt bàn có 02 sợi dây chuyền vàng để ở đĩa sứ, S lấy giấu vào túi quần phía trước bên trái, khép cửa lại và đi ra ngoài. Theo lối cầu thang S đi xuống tầng 1 thì bị cháu Trần Mạnh Dũng phát hiện, sợ bị bắt S bỏ chạy. Thấy vậy, cháu Dũng đã hô hoán người nhà đuổi theo và bắt được S, kiểm tra trên người có số tiền 576.000đ và 02 sợi dây chuyền vàng, S khai đó là số tài sản S vừa trộm cắp được của gia đình anh H.

Vật chứng thu giữ gồm: 576.000đ và 02 sợi dây chuyền vàng, 01 hộp hình trụ tròn bên trong có 02 tai nghe, 01 túi có dây đeo bên trong có 01 đục gỗ, 01 điện thoại di động và 01 đồng hồ đeo tay, 01 mũ lưỡi chai, khẩu trang và 01 đôi giày thể thao của S.

Ngày 30/5/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Yên Lạc đã tiến hành khám nghiệm hiện trường đã thu giữ 01 ví da màu đen và 01 hộp màu đỏ, theo quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận số 4885/C09- P4 ngày 18/6/2021, Viện khoa học kỹ thuật hình sự - Bộ Công an kết luận: 01 dây chuyền bằng kim loại, màu vàng chế tác dạng các mắt xích nhỏ nối với nhau, có móc khóa, phần mắt xích nối với móc khóa có chữ và số "10K" gửi giám định có tổng khối lượng: 2,27 gam là vàng trang sức (Au), hàm lượng trung bình Au: 41,30%. Ngoài ra còn đồng (Cu), bạc (Ag), kẽm (Zn); hàm lượng trung bình Cu: 43,11%; Ag: 10,06%; Zn: 5,53%; 01 dây chuyền bằng kim loại, màu vàng chế tác dạng các mắt xích nhỏ nối với nhau, không có móc khóa, phần mắt xích ở phần đầu của dây chuyền có chữ và số "10K" gửi giám định có tổng khối lượng: 9,15 gam là vàng trang sức (Au) hàm lượng trung bình Au: 41,41%. Ngoài ra còn đồng (Cu), bạc (Ag), kẽm (Zn); hàm lượng trung bình Cu: 41,35%; Ag: 9,76%; Zn: 7,47%.

Tại bản kết luận định giá số 27 ngày 23/7/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Yên Lạc, kết luận: 02 sợi dây chuyền (trong đó có 01 sợi có khối

lượng 2,27 gam là vàng trang sức Au và 01 sợi dây có khối lượng 9,15 gam là vàng trang sức Au) là 10.000.000 đồng.

Trong vụ án này, khi Nguyễn Duy S thực hiện hành vi trộm cắp bị phát hiện, gia đình anh H đã hô hào người dân vây bắt, S bị người dân đánh làm dãn dây chằng cẳng chân trái. Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với S, do thương tích nhẹ không ảnh hưởng đến sức khỏe, mặt khác S cũng không biết là ai là người gây thương tích. Ngày 16/9/2021 S đã có đơn từ chối giám định thương tích nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Quá trình điều tra xác định 02 sợi dây chuyền vàng và số tiền 576.000đ, 01 ví màu đen, 01 hộp màu đỏ là tài sản hợp pháp của anh Trần Ngọc H. Ngày 30/9/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh H số tài sản trên, sau khi nhận lại tài sản anh H không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Về vật chứng vụ án gồm: 01 hộp hình trụ tròn bên trong có 02 tai nghe, 01 túi có dây đeo bên trong có 01 chiếc đục, 01 điện thoại di động và 01 đồng hồ đeo tay, 01 mũ lưỡi chai, khẩu trang và 01 đôi giày thể thao.

Tại cáo trạng số: 62/CT-VKSYL ngày 02 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc truy tố Nguyễn Duy S về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc luận tội đối với bị cáo Nguyễn Duy S và giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Duy S từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam. Và đề nghị xử lý vật chứng vụ án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, phù hợp lời khai của bị hại tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu khác đã được thu thập đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Khoảng 19 giờ ngày 30/5/2021, Nguyễn Duy S mang theo 01 túi vải, bên trong có 01 chiếc đục bằng kim loại rồi đi bộ đến khu vực xã N, huyện Y mục đích xem có nhà ai sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi đi đến thôn N 2, S phát hiện gia đình anh Trần Ngọc H không có người ở nhà, lợi dụng sơ hở, S đột nhập vào nhà anh H trộm cắp được 02 sợi dây truyền vàng, theo kết luận giám định là vàng trang sức (Au) và số tiền 576.000 đồng. Tổng trị giá tài sản S trộm cắp là 10.576.000 đồng.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Do vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

"2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

g) Tái phạm nguy hiểm;".

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do vậy cần phải xử lý nghiêm để cải tạo riêng đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung

Về nhân thân, bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị Tòa án xử phạt nhưng không lấy đó làm bài học để rút kinh nghiệm cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đó là thành khẩn khai báo.

Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định 01 hộp hình trụ tròn bên trong có 02 tai nghe, 01 túi có dây đeo bên trong có 01 chiếc đục, 01 điện thoại di động và 01 đồng hồ đeo tay, 01 mũ lưỡi chai, khẩu trang và 01 đôi giày thể thao là tài sản hợp pháp của S. S mang theo 01 túi vải bên trong có 01 chiếc đục để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, chiếc khẩu trang S không đề nghị trả lại cần tịch thu tiêu hủy. Các tài sản còn lại S không sử dụng vào mục đích trộm cắp nên trả

lại cho S, nhưng tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại và 01 đồng hồ đeo tay để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy S (Nguyễn Văn S, Lợn) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 01/10/2021).

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu 01 túi vải, 01 chiếc đục băng kim loại, 01 chiếc khẩu trang để tiêu hủy. Trả lại cho Nguyễn Duy S 01 ống hình trụ tròn màu đen đã cũ bên trong có 02 dây tai nghe nhãn hiệu Sam sung, 01 điện thoại di động nhãn hiệu COOLPAD, 01 đồng hồ nhãn hiệu Casio, 01 mũ lưỡi chai, 01 đôi giày thể thao, nhưng tạm giữ 01 điện thoại và 01 đồng hồ đeo tay để đảm bảo thi hành án,(theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lạc ngày 24/11/2021).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Duy S phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận
-VKSND huyện Yên Lạc;
-VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Yên Lạc;
- Chi cục THADS huyện Yên Lạc;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Bình Thuận